

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2025/HSST
Ngày 15-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Mai và ông Hà Ngọc Phương

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Trí Danh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên toà: Ông Lương Văn Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2025/TLST-HS, ngày 19 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Tòng Văn H, tên gọi khác: Không; sinh năm 1990 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản Nu, xã P, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn Hoàng, sinh năm 1968 và bà Tòng Thị Dũng, sinh năm 1970; bị cáo có vợ là Tòng Thị Phá, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Tại bản án số 108/2023/HSST ngày 01/6/2023 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 20 (hai mươi) tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong án phạt tù ngày 18/7/2024), tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 91/2019/HSST ngày 06/8/2019 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 16 (mười sáu) tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 01 năm 2025. Có mặt.

2. Tòng Văn B, tên gọi khác: Không; sinh năm 1992 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản Nu, xã P, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn Tòa, sinh năm 1971 và bà Tòng Thị Nam, sinh năm 1972; bị cáo có vợ là Tòng Thị Nện, sinh năm 1987 và 03

con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 01 năm 2025. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Tòng Thị Nện, sinh năm 1987; nơi cư trú: bản Nu, xã P, huyện TC, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 24/01/2025, Tổ công tác Công an xã Chiềng Bôm, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nà Tắm, xã Chiềng Bôm, huyện TC phát hiện bắt quả tang Tòng Văn H, Tòng Văn B có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo Tòng Văn H, Tòng Văn B khai là Heroine). Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại GALAXY S S , màu sơn đỏ đen bạc, BKS 26G1-213.90.

Hồi 21 giờ 00 phút, ngày 24/01/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: Số chất bột cục màu trắng nghi là Heroine trong gói nilon màu trắng, có khối lượng 2,79 gam. Trích toàn bộ 0,55 gam chất bột cục màu trắng trong tổng số 2,79 gam, ký hiệu H1 gửi giám định. Còn lại 2,24 gam chất bột cục màu trắng nghi là Heroine, ký hiệu H2. Còn lại 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được cho vào một trong bì, dán kín, mép dán đóng 02 hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC để lưu hồ sơ vụ án.

Kết luận giám định số: 305/KL- KTHS ngày 26/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy, loại (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,55 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,79 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 24/01/2025, Tòng Văn H đang đi bộ mình trong bản Nu, xã P, huyện TC thì gặp Tòng Văn B, sinh năm 1992 là người cùng bản điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại GALAXY S, BKS 26G1-213.90 đến. Gặp nhau Hiệp rủ Buông góp tiền để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, Buông đồng ý và đưa cho Hiệp số tiền 800.000 đồng, Hiệp cũng lấy ra số tiền 700.000 đồng, tổng cộng được 1.500.000 đồng. Hiệp cầm tiền, sau đó Buông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại GALAXY S, BKS 26G1-213.90 chở Hiệp đi lên xã Long Hẹ, huyện TC đi tìm mua ma túy. Khi Hiệp và Buông đi đến khu vực bản Nong Cốc, xã Long Hẹ, huyện TC thì Hiệp bảo Buông dừng xe

còn Hiệp đi bộ vào trong bản đi tìm mua ma túy, Buông ở ngoài đợi. Sau đó, Hiệp đi bộ được khoảng 100m thuộc khu vực bản Nong Cốc, xã Long Hẹ, huyện TC, Hiệp gặp và hỏi mua được của người đàn ông dân tộc thái (Hiệp không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma túy gói bằng nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Hiệp cầm gói ma túy vừa mua được ở tay phải, rồi đi bộ ra chỗ Buông, Hiệp đưa cho Buông xem và nói đã mua được ma túy. Sau đó Buông tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại GALAXY S, BKS 26G1-213.90 chở Hiệp về nhà để đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi Hiệp và Buông đi đến khu vực bản Nà Tầm, xã Chiềng Bôm, huyện Thuận Châu thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Bôm, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 49/CT- VKSTC, ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC truy tố các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tòng Văn H từ 42 (bốn mươi hai) tháng tù đến 48 (bốn mươi tám) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tòng Văn B từ 36 (ba mươi sáu) tháng tù đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viên màu xanh đỏ, bên trong có: 2,24 gam Heroine ký hiệu H2.

Lưu hồ sơ vụ án theo quy định: 01 (một) phong bì có viền xanh đỏ, bên trong có 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Tòng Thị Nện một chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại GALAXY S S , màu sơn đỏ đen bạc, BKS 26G1-213.90.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B.

Tại phiên tòa, các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Tòng Thị Nện có ý kiến: Xin lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại GALAXY S S , màu sơn đỏ đen bạc, BKS 26G1-213.90 và không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B khai nhận ngày 24/01/2025, Hiệp rủ Buông góp tiền đi mua ma túy với mục đích để cùng nhau sử dụng, Tòng Văn H góp số tiền 700.000 đồng, Tòng Văn B góp số tiền 800.000 đồng để đi mua ma túy, tổng cộng 1.500.000 đồng. Tòng Văn H là người trực tiếp trao đổi mua ma túy, Tòng Văn B là người sử dụng phương tiện xe máy chở Tòng Văn H đi mua ma túy. Sau khi mua được ma túy Hiệp và Buông đi đến khu vực bản Nà Tắm, xã Chiềng Bôm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện, bắt quả tang khi Hiệp đang cất giữ trái phép 2,79 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine ở trong người.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 24/01/2025; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 305/KL- KTHS ngày

26/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi rủ nhau đi mua ma túy với mục đích để cùng nhau sử dụng của các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B, khi bị cáo Tòng Văn H đang cất giữ trái phép 2,79 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người thì bị phát hiện bắt quả tang, hành vi của các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Tòng Văn H là người rủ rê, khởi xướng, trực tiếp trao đổi mua ma túy, góp số tiền 700.000 đồng, bị cáo Tòng Văn B cùng thống nhất ý chí, góp số tiền 800.000 đồng và sử dụng phương tiện là xe mô tô chở Hiệp cùng đi mua ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B phạm tội với vai trò đồng phạm, do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để xem xét vai trò của các bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Tòng Văn B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Tòng Văn H: Tại bản án số 108/2023/HSST ngày 01/6/2023 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 20 (hai mươi) tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong án phạt tù ngày 18/7/2024). Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Tòng Văn B không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Tòng Văn H có 01 tiền án chưa được xóa án tích và 01 tiền án đã được xóa án tích.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B đều khai Tòng Văn H mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết họ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản Nong Cốc, xã Long Hẹ, huyện TC, huyện TC, tỉnh Sơn La vào ngày 24/01/2025. Ngoài lời khai của các bị cáo không còn

chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 2,24 gam Heroine ký hiệu H2 là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng là vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) phong bì có viền xanh đỏ, bên trong có 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được lưu hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại GALAXY S S , màu sơn đỏ đen bạc, BKS 26G1-213.90 thu giữ của bị cáo Tòng Văn B vào ngày 24/01/2025 là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Tòng Thị Nện, việc các bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, chị Nện không biết. Tại phiên tòa chị Tòng Thị Nện có đơn xin xe và có ý kiến xin lại chiếc xe. Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại GALAXY S S , màu sơn đỏ đen bạc, BKS 26G1-213.90 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Tòng Thị Nện theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Tòng Văn H thuộc diện hộ nghèo. Các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị Tòng Văn H, Tòng Văn B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Tuyên bố các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tòng Văn H 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/01/2025.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tòng Văn B 34 (ba mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/01/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, bên trong có: 2,24 gam chất bột cục màu trắng là Heroine, ký hiệu H2.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Tòng Thị Nện: Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM GALAXY S, màu sơn đỏ đen bạc, BKS 26G1-213.90.

(Mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và cơ quan Thi hành án dân sự).

2. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Tòng Văn H, Tòng Văn B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Tòng Thị Nện được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Phân trại tạm giam khu vực TC thuộc trại giam Công an tỉnh Sơn La;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng